Chủ nhật, ngày 3/6/2018

Top of Form

|  |  |
| --- | --- |
| **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN**  **TỐI CAO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 2244/VKSTC-V8  V/v xây dựng báo cáo sơ kết công tác  KS việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án  hình sự 6 tháng đầu năm 2018 | *Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2018* |

Kính gửi:  Đồng chí Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân

            các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Thực hiện Kế hoạch số 62/KH-VKSTC ngày 22/5/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về tổ chức sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2018 của ngành Kiểm sát nhân dân, Vụ kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự (Vụ 8) hướng dẫn xây dựng báo cáo sơ kết công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự như sau:

**I. TÌNH HÌNH CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT**

Yêu cầu đánh giá được ưu điểm, vi phạm trong việc bắt, tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự và việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 05/CT-VKSTC ngày 15/5/2018 của Viện trưởng Viện KSND tối cao về *“Tăng cường trách nhiệm của Viện KSND trong kiểm sát việc bắt, tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự”*; theo các nội dung sau:

***1.Về thủ tục pháp luật trong tạm giữ, tạm giam và THA hình sự***

- Đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật về thủ tục bắt, tạm giữ: nêu rõ tỷ lệ khởi tố trong tạm giữ hình sự, tỷ lệ người bị tạm giữ hình sự sau chuyển xử lý hành chính, so sánh với cùng kỳ năm 2017.

- Đánh giá việc tạm giam: Tỷ lệ giải quyết các trường hợp bị tạm giam của các cơ quan tiến hành tố tụng, tỷ lệ tăng, giảm so với cùng kỳ năm 2017;

Các trường hợp quá hạn tạm giữ, tạm giam thuộc trách nhiệm của các cơ quan tiến hành tố tụng (tổng số lượt quá hạn đã giải quyết trong 6 tháng đầu năm, số lượt quá hạn hiện còn đến 31.5.2018, phân tích rõ thuộc trách nhiệm của cơ quan nào).

- Nêu và phân tích các trường hợp bị tạm giữ, tạm giam không có căn cứ và trái pháp luật được trả tự do theo Khoản 2 Điều 22, Khoản 2 Điều 25, Luật tổ chức VKSND năm 2014.

- Tổng số người bị kết án tử hình (phân tích số cũ, số mới, số đã thi hành án, số hiện còn đang bị giam giữ). Đánh giá việc tổ chức thi hành án tử hình ở địa phương ?

- Thủ tục tiếp nhận người bị kết án vào chấp hành án tại phân trại quản lý phạm nhân trong trại tạm giam và số phạm nhân được để lại phục vụ ở nhà tạm giữ Công an cấp huyện? Nêu rõ số phạm nhân để lại chấp hành án tại các nhà tạm giữ, trại tạm giam không đúng đối tượng, tỷ lệ và mức án theo quy định tại Khoản 2 Điều 171 Luật THA hình sự; Số nhà tạm giữ, trại tạm giam vi phạm quy định này?

- Đánh giá tình hình chấp hành pháp luật trong việc ra quyết định thi hành án, chuyển giao quyết định thi hành án, bản án của Tòa án cùng cấp cho cơ quan thi hành án và cơ quan, tổ chức được giao một số nhiệm vụ thi hành án hình sự. (*Nêu rõ số quyết định thi hành án hình sự vi phạm về thời hạn ban hành; số quyết định hoãn, miễn, giảm, tạm đình chỉ thời hạn chấp hành án phạt tù không có căn cứ; số bị án trốn thi hành án Cơ quan Công an chưa ra quyết định truy nã; số bị án không tự nguyện thi hành án Cơ quan Công an chậm áp giải thi hành án. Nguyên nhân?*).

- Nêu và đánh giá các trường hợp án có hiệu lực pháp luật chưa chuyển đi trại giam chấp hành án do thiếu thủ tục, thuộc trách nhiệm của cơ quan nào? Xác định nguyên nhân và biện pháp tác động của Viện kiểm sát, kết quả?

- Đánh giá tình hình chấp hành pháp luật trong việc thi hành án hình sự của Cơ quan thi hành án hình sự; Ủy ban nhân cấp xã về việc lập hồ sơ, phân công cán bộ giám sát, giáo dục và thực hiện việc đề nghị miễn, giảm thời hạn chấp hành án phạt tù; miễn, giảm thời hạn chấp hành các hình phạt khác hoặc rút ngắn thời gian thử thách quy định tại Điều 33, 34, 66, 77, 78, 86, 95 Luật THA hình sự.

*(Lưu ý: Đánh giá chung về tình hình chấp hành pháp luật, kết quả đạt được, những vi phạm, nguyên nhân, biện pháp khắc phục như đã ban hành báo nhiêu kiến nghị, kháng nghị về cac vi phạm trên đối với các cơ quan chức năng).*

**2. Về công tác quản lý trong giam giữ**

- Đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý người bị bắt, tạm giữ của cơ quan và người có trách nhiệm?

- Công tác quản lý người bị tạm giữ, tạm giam, phạm nhân theo quy định của pháp luật? Tình hình vi phạm kỷ luật trong tạm giữ, tạm giam và chấp hành án phạt tù (tách riêng số liệu vi phạm của từng đối tượng)? Số vụ/ số người trốn; chết do đánh nhau, tự sát, phạm tội mới (nêu rõ hành vi phạm tội; nguyên nhân, trách nhiệm?). So sánh với cùng kỳ năm 2017.

- Công tác phân loại quản chế và giam giữ phạm nhân theo loại? Lưu ý xem xét việc đưa phạm nhân ra lao động diện rộng, ngủ ngoài buồng giam?

**3. Về thực hiện chế độ trong giam giữ**

Đánh giá việc thực hiện các chế độ đối với người bị tạm giữ, tạm giam, phạm nhân theo quy định? Kết quả tổ chức thực hiện các chế độ ăn, ở, sinh hoạt, học tập, lao động, y tế, thăm gặp, nhận quà, liên lạc và bán hàng căng tin?

**II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM SÁT VIỆC TẠM GIỮ, TẠM GIAM VÀ THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ**

Đánh giá về biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, những đổi mới, cải tiến phương pháp tổ chức thực hiện nhằm hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ*. (Lưu ý: Ở mỗi cấp kiểm sát cần đánh giá rõ việc thực hiện đúng, đủ, vượt chỉ tiêu kiểm sát?)*

**1. Đối với cấp huyện**: Nêu rõ tổng số lần kiểm sát nhà tạm giữ có kết luận bằng văn bản? Các dạng vi phạm, số lượt vi phạm đã phát hiện? Biện pháp tác động của Viện kiểm sát (số kháng nghị, kiến nghị, yêu cầu khắc phục)? Kết quả tiếp thu sửa chữa, khắc phục vi phạm của Trưởng nhà tạm giữ và các Cơ quan tiến hành tố tụng?

- Số lần kiểm sát cơ quan thi hành án hình sự cùng cấp và UBND cấp xã có kết luận bằng văn bản? Các dạng vi phạm, số lượt vi phạm đã phát hiện? Biện pháp tác động của Viện kiểm sát (số kháng nghị, kiến nghị, yêu cầu khắc phục)? Kết quả tiếp thu sửa chữa, khắc phục vi phạm ?

- Đánh giá hoạt động kiểm sát việc ra quyết định thi hành án, gửi bản án, quyết định của Tòa án cùng cấp; kiểm sát đối với Cơ quan thi hành án hình sự và UBND cấp xã trong việc quản lý, giám sát, giáo dục người bị kết án.

**2. Đối với cấp tỉnh**

***a. Công tác kiểm tra, hướng dẫn cấp quận, huyện***

- Số văn bản hướng dẫn cấp huyện: văn bản Hướng dẫn công tác, Thông báo rút kinh nghiệm (nội dung), Báo cáo chuyên đề, trả lời thỉnh thị về nghiệp vụ?

- Số lần trực tiếp kiểm sát nhà tạm giữ cấp huyện có kết luận bằng văn bản? Các dạng vi phạm, số lượt vi phạm đã phát hiện? Biện pháp tác động của Viện kiểm sát (số kháng nghị, kiến nghị, yêu cầu khắc phục)? Kết quả tiếp thu sửa chữa, khắc phục vi phạm ? - Đánh giá về nội dung, kết quả kiểm tra, hướng dẫn chỉ đạo cấp huyện; những vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự.

***b. Công tác kiểm sát***

- Số lần trực tiếp kiểm sát trại giam thuộc Bộ Công an và trại tạm giam thuộc Công an cấp tỉnh quản lý có kết luận bằng văn bản? Các dạng vi phạm, số lượt vi phạm đã phát hiện? Biện pháp tác động của Viện kiểm sát (số kháng nghị, kiến nghị, yêu cầu khắc phục)? Kết quả tiếp thu sửa chữa, khắc phục vi phạm ?

- Số cuộc phúc tra các kháng nghị, kiến nghị đã ban hành năm 2017. Đánh giá khái quát về nội dung, phương thức và kết quả đạt được thông qua công tác phúc tra.

Kết quả kiểm sát việc xét giảm thời hạn chấp hành án phạt tù? Trong đó, nêu rõ Viện kiểm sát đề nghị đưa ra khỏi danh sách xét giảm thời hạn chấp hành án phạt tù bao nhiêu trường hợp, lý do? Kết quả kiểm sát việc miễn, hoãn, tạm đình chỉ, đình chỉ chấp hành án phạt tù?

 - Số lần trực tiếp kiểm sát Cơ quan thi hành án hình sự cùng cấp, cấp dưới và UBND cấp xã có kết luận bằng văn bản? Các dạng vi phạm, số lượt vi phạm đã phát hiện? Biện pháp tác động của Viện kiểm sát (số kháng nghị, kiến nghị, yêu cầu khắc phục)? Kết quả tiếp thu sửa chữa, khắc phục vi phạm ?

- Việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ mới thuộc lĩnh vực được giao theo Quyết định số 39/QĐ-VKSTC-V9 ngày 08/4/2015 về việc giao bổ sung nhiệm vụ kiểm sát xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại TAND? Đánh giá kết quả công tác kiểm sát (có dẫn chứng số liệu). Đánh giá tình hình chấp hành pháp luật trong việc ra quyết định, chuyển giao quyết định, bản án của Tòa án.

Số kiến nghị, kháng nghị đối với các dạng vi phạm mang tính phổ biến trong hoạt động bắt, giữ và chế độ giam giữ; trong thi hành án hình sự (kháng, kiến nghị bằng văn bản riêng) theo Hệ thống chỉ tiêu của Ngành.

Việc tiếp nhận và giải quyết đơn khiếu nại tố cáo thuộc thẩm quyền và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định tại Điều 142 Luật THA hình sự?

***c. Công tác xây dựng Ngành***

- Đánh giá công tác phối hợp với các cơ quan tư pháp tại địa phương trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, việc phối hợp với trại giam và Tổng cục VIII trong việc kiểm sát trại giam đóng tại địa phương ?

- Công tác tham mưu, đề xuất nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát? Thực trạng của địa phương về công tác cán bộ, về chất lượng, hiệu quả công tác?

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. **Thời điểm** đánh giá kết quả công tác và lấy số liệu xây dựng Báo cáo sơ kết công 6 tháng đầu năm 2018: **Từ 01/12/2017 đến 31/5/2018**.

2. **Thời hạn** VKSND tối cao (Vụ 8) nhận được Báo cáo sơ kết, **chậm nhất**vào ngày**09/6/2018**.

**(***Lưu ý*: *Đề nghị VKS tỉnh, TP xây dựng báo cáo*, *gửi kèm theo****Danh sách****: Các trường hợp trả tự do theo luật tổ chức VKSND năm 2014; các trường hợp trốn; chết do tự sát, chết do đánh nhau; phạm tội mới và danh sách án tử hình.*

*Các đơn vị chỉ  tổng hợp Phụ lục báo cáo theo một số chỉ tiêu cơ bản đánh giá kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2018 (theo Kế hoạch 62/KH-VKSTC ngày 22/5/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về tổ chức sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2018 của ngành Kiểm sát nhân dân* *mục V của phụ lục số 4);*

*Đề nghị Phòng 8, pho to gửi cho Vụ 8, bản kết luận trực tiếp Kiểm sát trại giam năm 2017*

*(2 cuộc/năm); gửi qua đường bưu điện để Vụ thực hiện chuyên đề đánh giá chất lượng Kiểm sát trại giam năm 2017)*

*Bản mềm báo cáo gửi theo địa chỉ* *email:*

[**vp\_v8@vks.gov.vn**](mailto:vp_v8@vks.gov.vn)**hoặc**[*Bichthuyks4@gmail.com*](mailto:Bichthuyks4@gmail.com)).

*Bản chính có đóng dấu gửi bằng đường bưu điện).*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***       - Đ/c Lê Hữu Thể, PVT (để b/c);       - Viện trưởng VKSND 63 tỉnh, TP trực thuộc TW (để thực hiện);       - VP VKSNDTC (Phòng TM-TH);       - Lưu VT, Vụ 8. | **TL. VIỆN TRƯỞNG**  **VỤ TRƯỞNG VỤ KIỂM SÁT VIỆC TẠM GIỮ,TẠM GIAM**  **VÀ THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ**      ***(Đã ký)***      **Vũ Huy Thuận** |